

Bản án số: 13/2019/HSST  
Ngày 23/10/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN, TỈNH LAI CHÂU**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Nguyễn Văn Bằng**
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Thanh  
2. Bà Vàng Thi Lun

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Đồng Văn Dũng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:* Ông **Tăng Bá Thắng** - Kiểm sát viên.

Ngày 23/10/2019 tại trụ sở xã Lê Lợi huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2019/HSST ngày 19/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 11/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Văn Ng**; tên gọi khác: không;

Sinh năm 1989 tại Nậm Nhùn, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Vàng Văn L, sinh năm 1961 và con bà Mào Thị S, sinh năm 1963; bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 20/6/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang cư trú tại bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, bị cáo có mặt tại phiên toà.

**\* Người làm chứng:**

1. Lò Văn H, sinh năm 1984

Trú tại: bản Chiềng Chăn 1, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu (Vắng mặt tại phiên toà).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 11/6/2019, tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát về an ninh trật tự tại khu vực bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, phát hiện trong nhà Vàng Văn Ng, sinh năm 1989 trú tại bản Chợ, xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu có Lò Văn H,

sinh năm 1984 trú tại bản Chiềng Chăn 1, xã Chăn Nura, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản và thu giữ của Lò Văn H 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã qua sử dụng, theo H khai nhận đó là bơm kim tiêm mà H vừa sử dụng để chích xong.

Tại cơ quan điều tra Lò Văn H khai nhận: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 11/6/2019 H đón xe khách từ Chăn Nura đi đến khu vực bản Chợ, xã Lê Lợi để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi H đi vào nhà Vàng Văn Ng và gặp Ng hỏi mua Hêrôin nhưng Ng nói không có nếu có tiền thì Ng có thể mua chỗ khác được, sau đó H đưa cho Ng 150.000 đồng, nhận được tiền Ng đi ra khỏi nhà một lúc sau quay về Ng đưa cho H t 01 gói nhỏ Hêrôin bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu đen. Sau khi nhận được Hêrôin H xin Ng cho H sử dụng trong nhà, thì Ng đồng ý và bảo Hoạt ra chỗ chân giường ngủ trong nhà để sử dụng. Khi H vừa sử dụng hết số Hêrôin (chích), chưa kịp cất giấu bơm kim tiêm thì bị tổ công tác Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện và lập biên bản thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Căn cứ vào lời khai của Lò Văn H, cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn đã khám xét khẩn cấp và ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vàng Văn Ng để điều tra làm rõ. Tại cơ quan điều tra Vàng Văn Ng khai nhận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/6/2019, Lò Văn H đến nhà gặp và hỏi mua Hêrôin của Ng, lúc này Ng nói không có Hêrôin để bán nhưng có thể đi mua chỗ khác được nên Hoạt đã đưa cho Ng 150.000 đồng, nhận được tiền Ng đi lên nhà Lương Văn Ng, sinh năm 1967 trú tại bản Chợ, xã Lê Lợi gặp và hỏi mua được 01 gói Hêrôin với số tiền 100.000 đồng. Mua bán xong, Nguệ cầm gói Hêrôin trên tay rồi đi về nhà đưa gói Hêrôin cho H. Nhận được Hêrôin H xin Ng cho H sử dụng trong nhà thì Ng đồng ý và bảo H ra chỗ chân giường ngủ trong nhà để sử dụng. Khi H vừa sử dụng hết số Hêrôin thì bị Công an huyện Nậm Nhùn phát hiện và lập biên bản. Ng tự giác giao nộp số tiền 50.000 đồng cho cơ quan Công an, đó là tiền Ng bớt lại từ số tiền H đưa cho Ng để đi mua Hêrôin. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ của Vàng Văn Ng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Vàng Văn Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong vụ án.

Cáo trạng số 15/CT - VKS ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn đã truy tố bị cáo Vàng Văn Ng về tội "Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định :

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

Khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự quy định :

*"1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Văn Ng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự ;

Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn Ng từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Văn Ng từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù về tội "chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy"; Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với Vàng Văn Ng; và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, trước Hội đồng xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra. Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra huyện Nậm Nhùn, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 11/6/2019 bị cáo Vàng Văn Ng đã có hành vi mua bán ma túy cho Lò Văn H, sinh năm 1984 trú tại bản Chiềng Chăn 1, xã Chăn Nưa, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, mục đích bị cáo mua bán ma túy cho Lò Văn H là để kiếm lời cho bản thân và có hành vi cho Lò Văn H sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà.

Do vậy, hành vi trên của bị cáo Vàng Văn Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 điều 251 và khoản 1 Điều 256 của Bộ luật hình sự.

Vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Hơn nữa, ma túy còn là tác nhân làm gia tăng tội phạm, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của gia đình, gây xói mòn đạo lý, kinh tế xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng

trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4]. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà mình gây ra. Xong khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên toà và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng của vụ án:

- 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã qua sử dụng thu giữ của Lò Văn Hoạt, xét đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số tiền 50.000 đồng có số Seri SH17442570 thu giữ của bị cáo, xét đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền trên.

Đối với Lò Văn H là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà Vàng Văn Ng nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt cảnh cáo đối với Lò Văn H.

Trong vụ án Vàng Văn Ng khai nhận đã mua số ma túy của Lường Văn Ng, quá trình điều tra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn đã khám xét và lấy lời khai, tiến hành đối chất giữa Vàng Văn Ng và Lường Văn Ng nhưng Ng không thừa nhận việc bán Hêrôin cho Ng. Do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý Lường Văn Ng.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên!*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vàng Văn Ng phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trá phép chất ma túy".

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vàng Văn Ng từ 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và xử phạt 02 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với Vàng Văn Ng là 04 (Bốn) năm tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian bị

cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/6/2019 đến ngày 20/6/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

□p dụng khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 256 BLHS, miễn hình bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bơm kim tiêm loại 3ml/cc đã qua sử dụng là vật chứng thu giữ của Lò Văn H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng có số Seri SH17442570 là vật chứng thu giữ của bị cáo Vàng Văn Ng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 20/9/2019 và biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 45 phút ngày 15/10/2019 giữa Cơ quan Công an huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu).*

3. Về án phí:

Áp dụng điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Vàng Văn Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Bằng**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Hội thẩm nhân dân      Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa      Hội thẩm nhân dân**

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 256; s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, b khoản 1 Điều 47; và điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

## Điều khiển phiên tòa

Yêu cầu tất cả mọi ng-ời ổn định trật tự, phiên tòa bắt đầu đ-ợc làm việc. **Yêu cầu mọi người trong phòng xét xử đứng dậy**

- Hôm nay ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở xã Lê Lợi huyện Nậm Nhùn đ- a ra xét xử sơ thẩm công khai Lưu động, vụ án hình sự đối với bị cáo Vàng Văn Nguệ. Thay mặt HĐXX tôi tuyên bố khai mạc phiên tòa và đọc quyết định đưa vụ án ra xét xử ( nhớ đọc quyết định).

- Yêu cầu thư ký báo cáo danh sách những ngời TGGT đ-ợc tòa án triệu tập đến phiên tòa hôm nay?

*Tại phiên tòa hôm nay người làm chứng Lò Văn Hoạt vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Về sự vắng mặt những người làm chứng đại diện Viện kiểm sát có ý kiến gì không?*

*HĐXX xét thấy việc vắng mặt của người Làm Chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, vì tại hồ sơ cũng đã thể hiện các lời khai, do đó HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.*

***Hỏi bị cáo tại phiên tòa hôm nay bị cáo có nghe, nói được tiếng phổ thông không?***

***Tại phiên tòa hôm nay bị cáo dùng tiếng phổ thông để trả lời các câu hỏi của HĐXX bị cáo nghe rõ chưa.***

- Sau đây tôi sẽ kiểm tra căn c- ớ của những bị cáo; Tại phiên tòa yêu cầu các bị cáo th- a Tòa x- ng bị cáo, bị cáo đã nghe rõ ch- a?

### **1. Bị cáo Vàng Văn Nguệ**

- Ngoài họ và tên **Vàng Văn Nguệ** bị cáo còn có tên gọi nào khác không?  
- Bị cáo sinh ngày tháng năm nào? Tr- ớc khi bị bắt bị cáo c- trú tại đâu? Bị cáo dân tộc gì? Quốc tịch? Bị cáo có theo tôn giáo nào không? Nghề nghiệp tr- ớc khi bị bắt bị cáo làm gì? Trình độ học vấn bị cáo học hết lớp mấy?

- Bố đẻ của bị cáo họ tên gì, sinh năm bao nhiêu, hiện nay còn sống không?

- Mẹ đẻ của bị cáo họ tên gì, sinh năm bao nhiêu? Hiện nay còn sống không?

- **vợ bị cáo có vợ con chưa?** *họ tên là gì, hiện còn sống hay đã chết? sinh năm bao nhiêu? bị cáo có con ch- a?*

- Bị cáo có mấy tiền án, bị tòa án nào xét xử, xét xử về tội gì? hình phạt nh- thế nào?

- Gia đình bị cáo có mấy anh chị em? bị cáo là con thứ mấy trong gia đình?

- Bị cáo bị bắt tạm giữ từ thời gian nào đến TG nào bị cáo được áp dụng biện pháp tại ngoại (11/6/2019 đến 20/6/2019)?

### **2. Kiểm tra căn cước của người làm chứng:**

***-Ngoài tên Lò Văn Hoạt anh có tên nào khác không?***

***- anh cư trú tại đâu***

***- Nghề nghiệp?***

***- Quan hệ với bị cáo Nguệ?***

**Thay mặt HĐXX tôi giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị cáo:**

**Theo quy định tại điều 61 BLTTHS thì bị cáo có quyền và nghĩa vụ sau đây:**

**\* Quyền:**

- Đ- ọc giao nhận bản cáo trạng và quyết định đa vụ án ra xét xử?  
(Tôi hỏi bị cáo đã đ- ọc nhận bản cáo trạng và quyết định đ- a vụ án ra xét xử ch- a? ).

- Đ- ọc tham gia phiên tòa

- Đ- ọc đề nghị thay đổi những ng- ời tiến hành tố tụng,

- Đ- ọc đ- a ra tài liệu, đồ vật , yêu cầu
- Quyền được tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa (Tại phiên toà hôm nay bị cáo không nhờ người bào chữa cho bị cáo, bị cáo tự bào chữa cho mình, bị cáo đã nghe rõ chưa?)
- Đ- ọc trình bày ý kiến, tranh luận tại phiên toà
- Đ- ọc nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án
- Đ- ọc kháng cáo bản án và quyết định của Toà án

#### **Điều 256. BLTTHS**

**1. Bị cáo đang bị tạm giam khi ra phiên tòa chỉ được tiếp xúc với người bào chữa. Việc tiếp xúc với những người khác phải được phép của chủ tọa phiên tòa.**

*\* Hỏi BC: Bản án thuộc diện được đăng tải tại công thông tin điện tử của Tòa án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có ý kiến gì không?*

*\* Bên cạnh quyền bị cáo phải có nghĩa vụ:*

- Phải có mặt phiên tòa
- Chấp hành nội quy phiên tòa, tuân thủ sự điều khiển của chủ tọa phiên tòa và của HĐXX.
- Phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

**2. Đối với người làm chứng theo quy định tại Điều 66 BLTTHS có các quyền và nghĩa vụ nh sau:**

*Về quyền:*

- Yêu cầu cơ quan triệu tập bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản và các quyền lợi ịch hợp pháp khác của mình khi tham gia tố tụng.

- Khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, ngời có thẩm quyền tiến hành tố tụng;

**- Được cơ quan triệu tập thanh toán chi phí đi lại và nhưng chi phí khác theo quy định của pháp luật.**

*Về nghĩa vụ:*

- Phải có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập;

- Khai trung thực tất cả những tình tiết mà mình biết về vụ án.

Người làm chứng từ chối hoặc trốn tránh việc khai báo mà không có lý do chính đáng thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật

....Cam đoan trước tòa không

**Quyền và nghĩa vụ của NCOLNVLO:**

**Điều 65 BLTTHS**

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án hoặc người đại diện của họ có quyền:

- a) Được thông báo, giải thích quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều này;
- b) Đưa ra chứng cứ, tài liệu, đồ vật, yêu cầu;
- c) Yêu cầu giám định, định giá tài sản theo quy định của pháp luật;
- d) Tham gia phiên tòa; phát biểu ý kiến, đề nghị chủ tọa phiên tòa hỏi những người tham gia phiên tòa; tranh luận tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; xem biên bản phiên tòa;
- đ) Tự bảo vệ, nhờ người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình;
- e) Trình bày ý kiến về chứng cứ, tài liệu, đồ vật liên quan và yêu cầu người có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra, đánh giá;
- g) Kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình;
- h) Khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng;
- i) Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có nghĩa vụ:

- a) Có mặt theo giấy triệu tập của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng;
- b) Trình bày trung thực những tình tiết liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình;
- c) Chấp hành quyết định, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

**Về giải thích quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng bị cáo có ý kiến gì không?**

**Sau đây tôi giới thiệu những người tiến hành tố tụng ngày hôm nay:**

**Về phía HĐXX có tôi** Làm thẩm phán chủ tọa phiên tòa có tôi là ông Nguyễn Văn Bằng — Thẩm phán Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn  
 Các vị HTND Ngồi bên tay phải tôi có Ông Nguyễn Hồng Thanh  
 Ngồi bên tay trái tôi có bà Vàng Thị Lun đều là HTND huyện Nậm Nhùn

Ngồi thực hành quyền công tố tại phiên tòa có ông Tăng Bá Thắng, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn.

Làm th- ký ghi biên bản phiên tòa có Ông Đồng Văn Dũng, thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn.

Về thành phần những người tiến hành tố tụng nh- tôi vừa giới thiệu bị cáo, có đề nghị thay đổi ai không? Nếu xét thấy những người tiến hành tố tụng không vô t- khách quan trong vụ án?

**Về phần thủ tục bắt đầu phiên toà đại diện Viện kiểm sát, các vị Hội thẩm có ý kiến gì không?**

Không ai có ý kiến gì về phần thủ tục bắt đầu phiên toà tôi tuyên bố kết thúc phần thủ tục chuyển sang phần xét hỏi. Tr-ớc khi tiến hành xét hỏi, Đề nghị đại diện viện kiểm sát công bố bản cáo trạng và trình bày ý kiến bổ sung, nếu có.

Hỏi bị cáo:

1. Chủ toạ hỏi:

H. Bị cáo đã nghe rõ nội dung bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát vừa công bố chưa?

H. Cáo trạng VKS vừa công bố có đúng với bản Cáo trạng mà bị cáo đã nhận được không?

H. Bị cáo hãy trình bày hành vi mà bị cáo bị công an bắt ngày 11/6/2019?

H. Bị cáo có quan hệ như thế nào với Lò Văn Hoạt?

H. Hoạt đưa cho bị cáo bao nhiêu tiền để đi mua ma túy?

H. Bị cáo mua số ma túy đó bao nhiêu tiền?

H. Hoạt có biết bị cáo mua ma túy ở đâu không?

H. Khi bị cáo mua ma túy của Lương Văn Ngoan có ai biết không ?

H. Mục đích bị cáo mua ma túy cho Lò Văn Hoạt như thế nào?

H. Bị cáo mua ma túy cho Hoạt bị cáo được lợi bao nhiêu tiền?

H. Ngoài mua bán ma túy cho Hoạt bị cáo còn bán ma túy cho ai không?

H. Bị cáo có biết việc bị cáo đi mua bán ma túy cho Hoạt là vi phạm pháp luật không?

H. Bị cáo đưa ma túy cho Lò Văn Hoạt, Hoạt nói như thế nào với bị cáo?

H. Hoạt có hỏi bị cáo cho sử dụng ma túy tại nhà bị cáo không?

H. Bị cáo có đồng ý cho Hoạt sử dụng tại nhà bị cáo không?

H. Hoạt sử dụng ma túy bằng hình thức gì?

H. Chiếc bơm kim tiêm đó ai đưa cho Hoạt?

H. Khi cho Hoạt sử dụng ma túy tại nhà bị cáo ngoài bị cáo còn có ai biết việc sử dụng ma túy tại đó không?

H. Lý do bị cáo đồng ý cho Hoạt sử dụng ma túy tại nhà bị cáo?

H. Đến thời gian nào Công an phát hiện việc bị cáo cho Lò Văn Hoạt sử dụng ma túy tại nhà bị cáo?

H. Khi Công an phát hiện Hoạt sử dụng ma túy tại nhà bị cáo, công an thu giữ những gì của bị cáo?

H. Số tiền 50.000 đồng bị cáo giao nộp cho Công an, có phải số tiền mà bị cáo được lợi từ việc mua bán ma túy cho Hoạt không?

H. Bị cáo có nghiện ma túy không?

H. Bị cáo nghiện ma túy từ thời gian nào?

H. Bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” có gì oan sai không?

H. Bị cáo nhận thức như thế nào về hành vi phạm tội của bị cáo không?

H. Bản thân và gia đình bị cáo có ai là người có công với cách mạng không ?

### **Chủ tọa phiên tòa hỏi người làm chứng: Lò Văn Hoat**

H. Quan hệ với bị cáo Vàng Văn Nguệ.....

H. Về việc hỏi mua ma túy.....

H. đưa cho Nguệ bao nhiêu tiền mua ma túy?

H. Nguệ mua ma túy có biết mua của ai không?

H. Sau khi mua được ma túy đã sử dụng như nào?

H. có được sự đồng ý của Nguệ cho sử dụng tại nhà Nguệ không?

H. Khi bị Công an bắt thu giữ gì?

2. HTND hỏi:

3. Đề nghị đại diện VKS tham gia xét hỏi đối với các bị cáo?

Bị cáo có đề nghị HĐXX hỏi thêm vấn đề gì liên quan đến vụ án không?

**Không ai còn xét hỏi thêm bị cáo, tôi tuyên bố kết thúc phần xét hỏi và chuyển sang phần tranh luận.**

**Đề nghị đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với bị cáo.**

H. Bị cáo đã nghe lời luận tội của VKS đối với bị cáo chưa?

H: VKS đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; khoản 1 Điều 256 điểm s khoản 1 điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo từ về tội TTTTCMT từ ..... đến.....tháng từ và tội Chứa chấp SDTTCMT từ ..... đến.....tháng từ và tổng hợp cả 02 tội đối với bị cáo. Bị cáo có ý kiến gì tranh luận với đại diện VKS không?

**Không ai còn ý kiến tranh luận, tôi tuyên bố kết thúc phần tranh luận. chuyển sang phần nghị án.**

Tr-ớc khi HĐXX vào nghị án bị cáo đ-ợc nói lời sau cùng.....Lời đề nghị của các bị cáo sẽ đ-ợc HĐXX xem xét khi nghị án. HĐXX vào nghị án. Bị cáo có mặt khi HĐXX tuyên án

Sau khi nghị án HĐXX đã ra đ-ợc bản án, thay mặt HĐXX tôi tuyên án. Yêu cầu tất cả mọi ng-ời đứng dậy.

Tôi đã tuyên tuyền xong bản án, tôi giải thích bản án. bị cáo nếu không nhất trí với mức hình phạt mà Tòa án vừa tuyên thì có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay.

Tôi tuyên bố kết thúc phiên toà.